

THÔNG TIN DANH MỤC NGÀNH ĐƯỢC PHÉP ĐÀO TẠO

TT	Tên ngành	Mã ngành	Số văn bản mở ngành	Ngày tháng năm ban hành văn bản cho phép mở ngành	Số văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gần nhất)	Ngày tháng năm ban hành văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gần nhất)	Trường tự chủ ban hành hoặc Cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm bắt đầu đào tạo	Năm đã tuyển sinh và đào tạo gần nhất với năm tuyển sinh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1.	Y khoa	7720101	12/2001/QĐ-BGDĐT	26/04/2001	1200/QĐ-BGDĐT	29/03/2018	Bộ GD&ĐT	1924	2022
2.	Y học dự phòng	7720110	21/QĐ-BGDĐT	04/01/2006	1200/QĐ-BGDĐT	29/03/2018	Bộ GD&ĐT	2006	2022
3.	Y học cổ truyền	7720115	12/2001/QĐ-BGDĐT	26/04/2001	1200/QĐ-BGDĐT	29/03/2018	Bộ GD&ĐT	2000	2022
4.	Điều dưỡng	7720301	12/2001/QĐ-BGDĐT	26/04/2001	1200/QĐ-BGDĐT	29/03/2018	Bộ GD&ĐT	1996	2022
5.	Dinh dưỡng	7720401	5158/QĐ-BGDĐT	21/11/2012	1200/QĐ-BGDĐT	29/03/2018	Bộ GD&ĐT	2013	2022
6.	Răng - Hàm - Mặt	7720501	12/2001/QĐ-BGDĐT	26/04/2001	1200/QĐ-BGDĐT	29/03/2018	Bộ GD&ĐT	2000	2022
7.	Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601	12/2001/QĐ-BGDĐT	26/04/2001	1200/QĐ-BGDĐT	29/03/2018	Bộ GD&ĐT	2000	2022
8.	Khúc xạ nhãn khoa	7720699	4419/QĐ-BGDĐT	10/10/2014	1200/QĐ-BGDĐT	29/03/2018	Bộ GD&ĐT	2015	2022
9.	Y tế công cộng	7720701	12/2001/QĐ-BGDĐT	26/04/2001	1200/QĐ-BGDĐT	29/03/2018	Bộ GD&ĐT	1999	2022
10.	Kỹ thuật phục hồi chức năng	7720603	1560/2023/QĐ-BGDĐT	05/06/2023			Bộ GD&ĐT	2023	

11.	Kỹ thuật phục hình răng	7720502	1552/QĐ- BGDĐT	03/06/2024	-	-	Bộ GD&ĐT	2024	Chưa tuyển sinh
12.	Hộ sinh	7720302	1547/QĐ- BGDĐT	03/06/2024	-	-	Bộ GD&ĐT	2024	Chưa tuyển sinh
13.	Tâm lý học	7310401	1422/QĐ- ĐHYHN	04/05/2024	-	-	Trường ĐHYHN	2024	Chưa tuyển sinh